

**CÔNG TY TNHH MTV DỆT MAY XUẤT KHẨU SAGATEX VIỆT NAM
(SAIGON GARMENT & TEXTILE)**

SAGATEX VIỆT NAM Co., Ltd

SAGATEX VIỆT NAM

CẨM NANG SẢN PHẨM



TP.HCM - 2018

MỤC LỤC

<u>I./ SẢN PHẨM CHO KHÁCH SẠN</u>	03
1. Đệm- Mattress.....	03
2. Tấm bảo vệ đệm- Drow sheet.....	03
3. Ga- Bed sheet.....	04
4. Vỏ chăn - Duvet cover.....	05
5. Ruột chăn - Duvet Pe.....	05
6. Vỏ gối - Pillow case.....	06
7. Ruột gối - Pillow Pe.....	06
8. Vỏ gối tựa- Cushion cover.....	07
9. Tấm trang trí- Decoretive.....	07
<u>II. SẢN PHẨM KHÁC</u>	08
1. Thảm chân- Bathmath.....	08
2. Khăn tắm- Bathtowel.....	08
3. Khăn tay- Handtowel.....	09
4. Khăn mặt- Facetowel.....	09
5. Khăn bể bơi- Pooltowel.....	09
6. Áo tắm xén lông- Bathrobe.....	09
7. Khăn ăn- Napkin.....	10
8. Khăn bàn- Tablecloths.....	10
9. Thảm nền- Carpet.....	10
10. Rèm cửa.....	11
10. Rèm tắm.....	11
<u>III. PHỤ LỤC CÁC CHẤT LIỆU& CHỈ SỐ VẢI</u>	11
1. Vải 100% Cotton.....	12
2. Vải Polyester.....	12
3. Vải TC(65% Cotton+35% Polyester).....	13
4. Vải TC(80% Cotton+20% Polyester).....	13
5. Vải CVC(50% Cotton+50% Polyester).....	13
6. Vải Taffs.....	13
7. Chỉ số T200, T300, OZ.....	13

8. Cách phân biệt một số loại vải.....14
9. Ý nghĩa một số ký hiệu trên đồ vải.....14

I./ SẢN PHẨM CHO KHÁCH SẠN

1./ Đệm bông ép SAGATEX



Chi tiết kỹ thuật : Đệm có độ cứng phù hợp với sức khỏe.

Nguyên liệu bông được tinh chế và ép chặt vào nhau dưới nhiệt độ cao. Các sợi bông liên kết lại với nhau tạo thành một khối vững chắc. Nguyên liệu của các sợi bông này là các sợi ceramics rất tốt cho lưu thông tuần hoàn máu trong cơ thể.

Ưu điểm của đệm Bông ép là rất bền, tính vô trùng cao, thông khí tốt, thoáng và thoát ẩm nhanh, đặc biệt đệm có thể giặt được mà không ảnh hưởng đến độ bền của đệm. Do đệm có độ mềm hợp lý nên rất tốt cho hệ tuần hoàn máu và không gây đau lưng. Đệm được sản xuất thành tấm nên rất thuận tiện cho việc di chuyển và cất giữ.

Kích thước:

- Giường 100*200(cm): 100*200*9
- Giường 120*200(cm): 120*200*9
- Giường 140*200(cm): 140*200*9
- Giường 160*200(cm): 160*200*9
- Giường 180*200(cm): 180*200*9
- Giường 200*200(cm): 200*200*9

- Hoặc kích thước và độ cao theo yêu cầu của khách hàng.

2. Tấm bảo vệ đệm- Drow sheet- TC+ 100% Pe 04 OZ)

Chi tiết kỹ thuật : Lớp bề mặt là vải TC(65% Cotton+35%Polyester), lớp tiếp xúc đệm là vải không dệt chống bám bẩn, ở giữa là lớp bông mềm mại độ dày 06oz, được chần hoa văn đẹp.

Tấm bảo vệ đệm còn gọi là Tấm chống thấm có tác dụng chống thấm tối đa tác dụng của nước, giúp tăng đáng kể tuổi thọ của đệm.



Kích thước:

- Giường 100*200(cm): 120*200
- Giường 120*200(cm): 120*200*9
- Giường 140*200(cm): 120*200*9
- Giường 160*200(cm): 160*200
- Giường 180*200(cm): 180*200
- Giường 200*200(cm): 200*200

3. Ga giường- Bed sheet-TC/CVC/Cotton T300...



Ga trải giường có 2 loại là ga phủ (tấm trải thẳng), và ga chun (tấm trải chun). Loại vải trắng trơn hoặc sọc 2cm, 3cm..

Chất liệu may cho sản phẩm này rất đa dạng. Song chất liệu thường được khách hàng lựa chọn là TC (65% Cotton+35%Polyester); (80% Cotton+20%Polyester) và 100% Cotton.

Kích thước: (cm)

Giường	Kích thước ga thực tế	Giường	Kích thước ga thực tế
120*200	200*280	180*200	260*280
160*200	240*280	200*200	280*280

- Hoặc kích thước theo yêu cầu của khách hàng.

4. Vỏ chăn- Duvet cover- TC/CVC/Cotton T300

Tương tự như Ga, sản phẩm này rất đa dạng về chất liệu. Chất liệu thường được khách hàng lựa chọn vẫn là TC(**65% Cotton+35%Polyester/ 80% Cotton+20%Polyester**) và 100% Cotton.

Kích thước:

- Giường 120*200(cm): 200*240

- Giường 160*200(cm): 240*235

- Giường 180*200(cm): 260*235
- Giường 200*200(cm): 280*235
- Hoặc kích thước theo yêu cầu của khách hàng.

5. Ruột chăn- Duvet Pe

Ruột chăn bông Micro Fiber- Duvet Pe- 100% Cotton T200+ Pe MicroFiber

- Lớp ngoài: Được bọc bằng lớp vải 100% cotton.
- Lớp bông: Là chất sợi Pe siêu nhỏ đặc biệt cao cấp. Đây là chất liệu thay thế cho nguyên liệu lông vũ đang được các nước tiên tiến trên thế giới sử dụng trong ngành may mặc và sản phẩm chăn- ga- gối- đệm. Không chỉ đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh, không mùi và đặc biệt chất liệu sợi Pe siêu nhỏ còn có khả năng phát ra tia hồng ngoại rất có ích cho tuần hoàn máu, điều hòa nhiệt độ cơ thể và khả năng diệt vi khuẩn cực kỳ tốt.

Kích thước:

- Giường 120*200(cm): 190*235
- Giường 160*200(cm): 230*235
- Giường 180*200(cm): 260*235
- Giường 200*200(cm): 270*235

6. Vỏ gối- Pillow case- CVC/ TC/ 100% Cotton...

Chất liệu và kiểu may tương tự vỏ chăn, không có khóa nên tránh những bất tiện cho người sử dụng(Hồng khóa, vướng sợi vải, chạm sát khi sử dụng...). Do không phức tạp về kiểu may nên rút ngắn được thời gian giao hàng cho khách.

Áp dụng kích thước chung cho mọi size gối: **50*70cm** hoặc **40cm*60cm** hoặc 45cmx65cm hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

7. Ruột gối(Pillow case)

Ruột gối bông Polyester- Pillow Pe- TC+ 100% Polyester, ép hơi

- Lớp ngoài: Được bọc bằng vải TC



- Lớp bông: Là loại bông hạt được làm tơi (xay) và đánh viên dạng hạt để chống xẹp và tạo độ nảy, ngoài ra còn tác dụng làm cho chiếc gối căng phẳng đều, tạo độ lún hợp lý, đẹp và bền hơn. Thiết kế tạo độ lún vừa phải này giúp cho máu lưu thông lên xuống dễ dàng, tạo giấc ngủ sâu, không gây mệt mỏi sau khi ngủ, tốt cho người sử dụng.

Trọng lượng: Ruột gối 50*70cm: ~ 900Gram

Ruột gối 60*80cm: ~ 1100Gram

8. Vỏ gối trang trí- Cushion cover- Taffs+Pe



Chất liệu vải Taffta (tên tiếng anh: Polyester Taffeta) là một loại vải Polyester mỏng, bề mặt trơn láng, màu sắc đa dạng.

Ưu điểm của vải Taffta là mỏng, nhẹ, dễ giặt, chất lượng tốt, độ bền cao.

Vỏ gối tựa được thiết kế và thêu hoa văn hay logo theo yêu cầu. Gối thường được thiết kế hình vuông, vừa có tác dụng

tựa vừa có tác dụng trang trí.

Kích thước: 45*45cm, 50cm*50cm

9. Ruột gối tựa- Cushion

Chất liệu cho ruột gối tựa cũng có 02 loại tương tự như chất liệu cho ruột chăn, ruột gối nằm.

Trọng lượng: ~ 500Gram, 45cmx45cm, 50cm*50cm

10. Tấm trang trí- Decorative- Taffs+Pe



Chất liệu: Tương tự như chất liệu cho vỏ gối tựa.

Những đường chân hoa văn tinh tế kết hợp màu sắc của chỉ thêu logo cùng chất liệu Vải Taffs tạo nên điểm nhấn ấn tượng cho chiếc giường. Sản phẩm dùng phổ biến trong các Khách sạn và Resort.

II./ SẢN PHẨM KHĂN BÔNG 100% COTTON SAGOTEX

1./ Thảm chân- Bathmath- 100% Cotton, nhiều màu sắc



Thảm chân hay Khăn chân được dệt từ chất liệu 100% Cotton. Logo thường được dệt nổi ở vị trí chính giữa.

Kích thước chuẩn: 50cm*70cm

Trọng lượng chuẩn: 350g/ Pcs.

Hoặc theo yêu cầu của khách hàng.



2./ Khăn tắm- Bath towel- 100% Cotton, nhiều màu sắc

Khăn tắm được dệt từ chất liệu 100% Cotton. Logo thường được dệt nổi ở đầu khăn.

Kích thước chuẩn: 70*140cm

Trọng lượng chuẩn: 550g/ Pcs hoặc theo yêu cầu khách hàng

Chú ý: Đôi khi có khách hàng muốn đặt loại khăn này với kích thước khác kích thước chuẩn. Tuy nhiên, kích thước rộng tối đa cho phép chỉ là 70cm (Chiều dài không bị hạn chế) Khách sạn nên chọn màu trắng để dễ giặt tẩy.

3./ Khăn mặt vuông- Facetowel- 100% Cotton, nhiều màu sắc



Khăn mặt được dệt từ chất liệu 100% Cotton. Khăn thường được dệt vuông. Logo có thể được dệt nổi ở chính giữa hoặc ở một đầu khăn.

Kích thước chuẩn: 34*34cm

Trọng lượng chuẩn: 60g/ Pcs.

Khách sạn nên chọn màu trắng để dễ giặt tẩy

4./ Khăn mặt chữ nhật- Handtowel- 100% Cotton, nhiều màu sắc



Khăn tay được dệt từ chất liệu 100% Cotton. Logo có thể được dệt nổi ở chính giữa hoặc ở hai đầu khăn. Khách sạn nên dùng màu trắng tiện cho việc giặt và tẩy

Kích thước chuẩn: 34*70cm

Trọng lượng chuẩn: 110g/ Pcs.

5./ Khăn bể bơi- Pooltowel- 100% Cotton, nhiều màu sắc



Khăn bể bơi được dệt từ chất liệu 100% Cotton.

Logo thường được dệt nổi ở chính giữa.

Kích thước chuẩn: 90*180cm, 100*180cm

Trọng lượng chuẩn: 800g/ Pcs.

6./ Áo tắm- Bathrobe- 100% Cotton, xén sợi

Áo tắm được dệt từ chất liệu 100% Cotton waffle. Waffle là chất liệu cotton cổ điển, sang trọng nhưng không kém phần mềm mịn, thấm hút tốt, tạo cảm giác thoải mái cho người sử dụng. Sợi bông được xén gọn mịn màng tạo cảm giác cực kỳ thoải mái cho người sử dụng. Áo tắm có thể được dệt logo bằng chỉ màu trước ngực(Như hình bên) theo yêu cầu của Khách hàng.

Kích thước: Giống như các loại khăn trên, kích thước, trọng lượng và màu sắc của Áo tắm xén lông cũng có thể được dệt theo yêu cầu của khách hàng.

7. Khăn ăn- Napkin- 100%cotton Jacquard

- Dệt từ sợi cotton pha với sợi tre (sợi tự nhiên, an toàn cho người sử dụng và thân thiện với môi trường).

- Có đặc tính thấm mồ hôi, thông thoáng, bóng đẹp, kháng khuẩn và khử mùi, đặc biệt phù hợp với khí hậu Việt Nam.

Kích thước: 50*50cm hoặc theo yêu cầu của khách hàng.

8. Khăn bàn- Tablecloths

- Dệt từ sợi 100% cotton hoặc theo yêu cầu của khách hàng. Kích thước của khăn phụ thuộc vào kích thước và chiều cao của bàn. Thông thường khăn cho bàn có kích thước 160*160 sẽ cộng thêm độ rủ từ 45-50cm được sử dụng phổ biến.

9. Thảm nền-thảm lông- Carpet

Là loại được ưa chuộng nhất. (2/3 dân số Mỹ sử dụng loại thảm này). Thảm lông đàn hồi tốt, có thể chịu nặng và chịu áp lực di chuyển đồ vật và cho những màu sắc tuyệt đẹp. Chất liệu giúp tăng khả năng chống bụi bám và không dễ bẩn. Dễ sử dụng trong các không gian có độ qua lại khác nhau.



10. Rèm cửa chắn sáng- Opaque curtain



Vải làm rèm cửa chắn sáng có 3 lớp: Lớp ngoài sợi dệt và nhuộm màu theo yêu cầu của khách hàng, ở giữa là sợi pha thủy tinh có tác dụng cản sáng và chống nắng tuyệt đối 100%, có tác dụng

tiết kiệm điện, điều hòa rất tốt, trong cùng là lớp voan (Sheer) có tác dụng trang trí bên trong của rèm chính. Ngoài ra, lớp này còn giúp phòng có sự kín đáo khi khách hàng muốn nghỉ ngơi mà vẫn nhìn được ra bên ngoài.

11. Rèm chống thấm- Waterproof curtain.



Rèm được làm bằng chất liệu đặc biệt không thấm nước, dùng ngăn giữa bồn tắm và bồn rửa tay, đồng thời khi tắm không làm nước văng ra ngoài.

Chất liệu: Polyester kết hợp sợi thủy tinh cao cấp.

III. PHỤ LỤC CÁC CHẤT LIỆU & CHỈ SỐ VẢI

1. Vải 100% Cotton:

Cotton là sợi bông nằm xung quanh hạt cây bông. Những sợi bông này được chuyển thành sợi chỉ và dùng để dệt vải.

a) 100% Cotton:

- Đặc tính của vải cotton là mềm mại, dễ sử dụng, sức chịu đựng cao, dễ giặt, khả năng thấm ẩm cao.

- Độ thông thoáng cao, phù hợp với mọi thời tiết.

Tuy nhiên nhược điểm lớn nhất của vải 100% cotton là dễ nhăn, bị nhàu, có thể khắc phục được bằng cách là, sau khi là ủi vải sẽ đẹp trở lại.

Để tăng cường khả năng chống nhăn, sợi polyester được pha thêm vào cotton, tạo thành vải CVC hoặc TC.

b) 100% Cotton T300, T400

- Là loại vải cao cấp mang rất nhiều ưu điểm nổi trội với mật độ sợi cao, sợi vải được chải kỹ, dệt chéo, đã được xử lý tẩy và nhuộm màu, mặt vải được đốt lông kiềm bóng, phun hơi để xử lý xù lông.

- Do có những đặc điểm như trên, vải cotton T300 có thể chống nhăn cực kỳ tốt, bền, chống sờn, chống xù lông. Độ bền có thể lên đến trên 900 lần giặt.

2. Vải Polyester-

a) Xơ Polyester: là một loại xơ sợi tổng hợp có nguồn gốc từ than đá, không khí, nước và dầu mỏ. Sợi polyester được hình thành từ phản ứng hóa học giữa acid và rượu. Polyester được ứng dụng nhiều trong ngành công nghiệp để sản xuất các loại sản phẩm như quần áo, đồ nội thất gia dụng, vải công nghiệp, máy tính và băng ghi âm, vật liệu cách điện. Sợi Polyester có nhiều ưu thế hơn khi so sánh với các loại vải truyền thống như bông. Nó không hút ẩm, nhưng hấp thụ dầu. Chính những đặc tính này làm cho Polyester trở thành một loại vải hoàn hảo đối với những ứng dụng chống nước, chống bụi và chống cháy. Khả năng hấp thụ thấp của Polyester giúp nó tự chống lại các vết bẩn một cách tự nhiên. Vải Polyester không bị co khi giặt, chống nhăn và chống kéo giãn. Nó cũng dễ dàng được nhuộm màu và không bị hủy hoại bởi nấm mốc. Vải Polyester là vật liệu cách nhiệt hiệu quả, đặc biệt, sợi không giảm độ bền trong môi trường nước. Vải Polyester không bền khi nhiệt độ trên 160 độ C.

b) Xơ Polyamid: tính chất sợi tương tự như sợi Polyester, song có một vài khác biệt: Khả năng chịu nhiệt kém hơn so với sợi Polyester. Nhiệt độ trên 100 độ C sẽ làm độ bền sợi Polyamid giảm đáng kể. Dưới tác dụng của ánh sáng mặt trời, sợi này bị lão hóa giảm màu sắc. Sợi Polyamid được sử dụng rộng rãi trong kỹ thuật làm sợi mảnh, vải dù...

3. Vải TC(65% Cotton+35% Polyester)

- Là chất liệu vải pha giữa cotton và polyester theo tỷ lệ 65/35(65%cotton+ 35%Pe). Đây là chất liệu vải đẹp, có khả năng khắc phục những hạn chế của hai chất liệu Cotton và Polyester. Vải TC có tính năng thấm mồ hôi, giảm nhiệt, nhẹ, giặt nhanh sạch, nhanh khô, có độ bền cao và khá thoáng mát cho người sử dụng.

4. Vải TC(80% Cotton+20% Polyester)

- Là chất liệu vải pha giữa cotton và polyester theo tỷ lệ 80/20(80%cotton+ 20%Pe).

Đây là chất liệu vải đẹp, có khả năng khắc phục những hạn chế của hai chất liệu Cotton và Polyester. Vải TC có tính năng thấm mồ hôi, giảm nhiệt, nhẹ, giặt nhanh sạch, nhanh khô, có độ bền cao và khá thoáng mát cho người sử dụng. Và mềm mại hơn so với **Vải TC**(65%cotton+ 35%Pe).

5. Vải CVC(50% Cotton+50% Polyester)

- Là chất liệu vải tổng hợp pha giữa cotton và polyester theo tỷ lệ 50/50(50%cotton+ 50%Pe), có khả năng chống nhăn, giữ màu lâu hơn và chắc chắn hơn cotton 100%. Tuy

nhiên, chất liệu CVC bị hạn chế hơn so với chất liệu TC ở tính năng thấm mồ hôi và độ thoáng mát. Ưu điểm của loại vải này là ít nhăn hơn so với vải TC cũng như cotton khi sử dụng.

6. Vải Taffs(Taffeta)

- Là một dạng của sợi filament- một trong bốn dạng sợi cơ bản của sợi Polyester.
- Là vải dệt láng bóng từ sợi tơ hoặc các sợi nhân tạo. Vải Taffeta có độ bóng, và độ cứng, tạo cảm giác chững và không buông lơi, khi di chuyển có thể gây ra âm thanh cọ xát của vải. Taffeta thường được dùng để may cái sản phẩm cần độ đứng cho cảm giác hơi nam tính, hay được dùng để làm nền cho lớp bên trong của chiếc váy, vì độ bóng, sắc màu óng ánh của nó, và vì taffeta không bị ảnh hưởng bởi thời tiết (không bám vào da khi trời lạnh và không dẫn ra khi trời nóng như một số loại vải khác).

7. Voal- Voal là loại chất liệu mỏng, nhẹ và có độ rủ cao. Chất liệu này đặc biệt phù hợp để tạo các nếp bèo, nhún.

- Trong thiết kế vải rèm, Voal được dùng để may lớp rèm trang trí bên trong của rèm chính, ngoài tác dụng trang trí, lớp Voal còn có tác dụng giúp phòng có sự kín đáo khi khách hàng muốn nghỉ ngơi mà vẫn nhìn được ra bên ngoài.

8. Chỉ số T200, T300, OZ

a) Ký hiệu T200, T300: Ký hiệu mật độ sợi.

Mật độ sợi là số sợi vải có trong một đơn vị diện tích nào đó. Có 2 cách tính như sau :

- Số sợi/1inch vuông: Vải cao cấp có mật độ sợi từ 180- 300 sợi/ 1inch vuông vải(1 inch vuông =2,54 cm vuông)
- Số sợi/ 10 cm² vải: Vải cao cấp có mật độ sợi từ 225- 375 sợi/ 10cm² vải
- Mật độ sợi càng cao thì chất lượng vải càng tốt, càng mang lại sự thoải mái cho người sử dụng; tuy nhiên cũng **đồng nghĩa với việc sợi sẽ rất mỏng**, ảnh hưởng tới độ bền của vải. **Do vậy tốt nhất nên chọn vải có mật độ 200- 300 sợi/inch vuông sẽ đảm bảo được vừa bền, vừa mang lại thoải mái cho người sử dụng.**

b) Ký hiệu OZ:

- Là ký hiệu chỉ số quy định độ dày của bông: 01oz= 28,35g/m². Chỉ số oz càng cao thì bông càng dày.

9. Cách phân biệt một số loại vải

9.1. Vải tơ tằm:

- Đốt: sợi vải sẽ cháy chậm, khi đốt sợi tơ co lại thành cục, khói cháy có mùi khét như đốt tóc. Sau khi đốt tro vón cục lại thành màu nâu đen, lấy ngón tay bóp nhẹ thì tan thành bột mịn. Nguyên nhân là sợi tơ cũng như tóc con người, được kết tinh từ protein khi con tằm nhả tơ. Đây là phương pháp hữu hiệu nhất khi muốn phân biệt vải 100% tơ tằm.

- Sờ: ấm, có co giãn nhẹ.

- Kéo, giựt, bứt một sợi vải: hai đầu mút lảng, nhuyễn vì sự đứt đột ngột khi tiếp tục kéo.

9.2. Vải len:

- Đốt: Vải len lông cừu cháy chậm, lửa chập chờn, ngưng cháy nếu ra khỏi lửa, tro sậm màu đen hơi óng ánh, giòn, có mùi tóc cháy, bóp tan ngay.

- Sờ: ấm, thun nhưng không co giãn.

- Kéo, giựt, bứt một sợi vải: hai đầu sợi quấn lại rồi xoắn đi, mặt sợi sần sùi.

9.3. Vải 100% Cotton:

- Đốt: Lửa có màu vàng hồng, khói xám và có mùi giấy cháy, tro có dạng bột không vón cục.

- Sờ: ấm, mềm mịn, co giãn tiêu chuẩn.

- Kéo, giựt, bứt một sợi vải: khi bị kéo rất dễ đứt vì kém đàn hồi, hai đầu cong, hơi quăn, sợi chỉ cotton mềm và nhão.

9.4. Vải Polyester:

- Đốt: Sợi nylon khi đốt không cháy thành ngọn lửa mà co vón lại và cháy thành từng giọt dẻo màu trắng, bị tắt ngay khi đưa ra khỏi ngọn lửa.. Khói cháy có màu trắng, giống mùi của rau cần. Khi nguội tro biến thành cục cứng màu đen, bóp dẻo.

- Sờ: hơi nóng mịn và hơi giãn hơn cotton.

9.5. Vải axetate

- Đốt: Sợi axetat khi đốt có hoa lửa kêu xèo xèo, bắt lửa chậm và cháy thành giọt như giọt dầu màu nâu đậm, sau đó nhanh chóng kết tụ thành cục màu đen, tro cứng dòn, mùi chua.

- Sờ: hơi nóng mịn và hơi giãn hơn cotton.

9.6. Vải sợi lạnh, đay, gai

So với sợi bông, những sợi này có độ bền cao hơn, mặt vải cứng lại khi gặp nước, khi khô thì mềm trở lại, mặt vải mịn hơn, bóng hơn vải sợi bông.

10. Ý nghĩa một số ký hiệu trên đồ vải

- (A) Có thể giặt bằng các dung môi thường được dùng cho giặt khô.
- (P) Có thể giặt bằng Xăng thơm, dung môi 113 và dung môi 11.
- (F) Chỉ có thể giặt khô trong dung dịch 113 và Xăng thơm.
- Không được giặt khô.
- Có thể sấy bằng thùng xay quấy.
- Không thể sấy bằng thùng xay quấy.
- Tốt nhất nên để ráo và treo khi còn ướt.
- Trải phẳng, không treo.
- Có thể sấy hơi thật nóng.
- Sấy hơi nóng thấp.
- (Cl) Có thể tẩy trắng bằng dung dịch Clo.



Không được tẩy trắng.



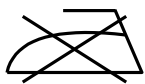
Ủi nguội 110 độ C.



Ủi ấm 150 độ C.



Ủi nóng 200 độ C.



Không được ủi

CÔNG TY TNHH MTV DỆT MAY XUẤT KHẨU SAGATEX (VIỆT NAM)

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

SỐ 14 VÕ CHÍ CÔNG – QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG

SĐT : 0901.123.841